

Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 23 tháng 4 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Anh Ma Văn H1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Ma Văn H1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 07/12/2010 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Ma Văn H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Ma Anh T, sinh ngày 09/2/2011 và Ma Anh T1, sinh ngày 30/9/2014. Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, chị H và anh H1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Ma Văn H1 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị H có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003474968 ngày 27 tháng 03 năm 2025 của Công ty cổ phần T2 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000812, ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Hà Thị H số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Ma Văn H1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Hà Lang (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ

